TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA VANG – TP. ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **02/2024**/HNGĐ-ST
Ngày **26** tháng **01** năm **2024**
V/v "Tranh chấp Ly hôn, nuôi con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Khánh
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Đình Hùng
2. Ông Tán Nghị

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Lê Mai Ly - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Duy Linh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 144/2023/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2023 về việc tranh chấp *"Ly hôn, nuôi con chung"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2023/QĐXX-HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2023/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2024, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị Hiền Tr, sinh năm: 1987; Địa chỉ: Thôn Miếu Bông, xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. (có mặt)

2. *Bị đơn:* Ông Lê Kim H, sinh năm: 1990; Địa chỉ: Thôn Miếu Bông, xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. *(ông Lê Kim H hiện đang chấp hành án tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thừa Thiên Huế)* (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Theo đơn khởi kiện gửi đến Tòa án ngày 01 tháng 6 năm 2023, bản tự khai và trình bày tại phiên tòa của nguyên đơn thể hiện:***

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Trần Thị Hiền Tr và ông Lê Kim H xây dựng gia đình năm 2014 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hòa Châu, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện.

Sau khi xây dựng gia đình vợ chồng chung sống tại thôn Miếu Bông, xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Trong quá trình chung sống thì ông H bị bắt vì vi phạm pháp luật và bị xử phạt mức hình phạt tử hình về tội "Vận chuyển trái pháp chất ma túy" theo Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2022/HSST ngày 04/04/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế và Bản án hình sự phúc

thẩm số 505/2022/HS-PT ngày 12/12/2022 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng. Hiện nay ông Huân đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thừa Thiên Huế để chờ thi hành án.

Nay bà Trần Thị Hiền Tr xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Lê Kim H.

- *Về con chung:* Bà Trần Thị Hiền Tr xác định vợ chồng có 02 (hai) người con chung là Lê Kim Hoàng Y, sinh ngày 04/12/2014 và Lê Kim Hoàng G, sinh ngày 10/6/2016.

Ly hôn, bà Trần Thị Hiền Tr có nguyện vọng được trực tiếp nuôi 02 con chung, không yêu cầu ông Lê Kim H đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Bà Trần Thị Hiền Tr xác định vợ chồng không có.

***** Tại bản trình bày ý kiến gửi đến Tòa án ngày 01 tháng 11 năm 2023 của ông Lê Kim H thể hiện:

Ông Lê Kim H thống nhất với bà Trần Thị Hiền Tr về thời gian điều kiện kết hôn. Nay bà Trần Thị Hiền Tr làm đơn xin ly hôn với ông H thì ông H đồng ý ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 02 (hai) người con chung là Lê Kim Hoàng Y, sinh ngày 04/12/2014 và Lê Kim Hoàng G, sinh ngày 10/6/2016. Ly hôn, ông H đồng ý giao 02 con chung cho bà Tr trực tiếp nuôi dưỡng và ông không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Ông Lê Kim H xác định không có.

*** Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:**

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang đã căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, thụ lý giải quyết vụ án đúng thẩm quyền. Tòa án đã tiến hành việc thu thập chứng cứ đảm bảo theo quy định tại Điều 97 Bộ luật tố tụng dân sự.

Thời hạn chuẩn bị xét xử được đảm bảo theo quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự. Việc cấp, tống đạt văn bản tố tụng đảm bảo theo các Điều 171, 177 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tuân theo đúng quy định của pháp luật.

- Đối với các đương sự:

+ Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của người tham gia tố tụng;

+ Bị đơn, mặc dù không tham gia phiên tòa nhưng đã có bản trình bày ý kiến gửi cho Tòa án.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

+ Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, xử cho bà Trần Thị Hiền Tr được ly hôn với ông Lê Kim H.

+ Về con chung: Để đảm bảo cuộc sống của con chung, đề nghị Hội đồng xét xử giao 02 con chung cho bà Trần Thị Hiền Tr trực tiếp nuôi dưỡng, bà Tr

không yêu cầu ông Lê Kim H đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung nên không đề cập đến.

+ Về tài sản chung, nợ chung: Bà Trần Thị Hiền Tr và ông Lê Kim H xác định không có nên không đề cập đến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng phát biểu quan điểm về vụ án, sau khi thảo luận và nghị án. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Trần Thị Hiền Tr khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Lê Kim H; địa chỉ: thôn Miếu Bông, xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Căn cứ Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì đây là vụ án tranh chấp ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nên Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng thụ lý giải quyết là đúng quy định của pháp luật.

- Ông Lê Kim H hiện đang chấp hành án tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thừa Thiên Huế, ngày 26/01/2024 ông Lê Kim H có gửi đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Lê Kim H.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Hiền Tr và ông Lê Kim H xây dựng gia đình năm 2014 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hòa Châu, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, đây là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật tôn trọng và bảo vệ.

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, bà Trần Thị Hiền Tr giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin được ly hôn với ông Lê Kim H, lý do là ông H đang bị tạm giam chờ thi hành án với mức án tử hình về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thừa Thiên Huế, cũng như để ổn định cuộc sống cho bà Tr và các con.

Còn ông Lê Kim H đồng ý ly hôn với bà Trần Thị Hiền Tr.

Xét yêu cầu của bà Trần Thị Hiền Tr thì thấy: Hạnh phúc gia đình chỉ thực sự đạt được khi cả vợ chồng cùng yêu thương, chia sẻ, quan tâm nhau. Tuy nhiên giữa bà Tr và ông H không đó được những điều đó thể hiện ở việc ông Huân có hành vi vi phạm pháp luật và đang bị tạm giam chờ thi hành án với mức án tử hình về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" do đó mục đích hôn nhân không đạt được.

Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu ly hôn của bà Trần Thị Hiền Tr đối với ông Lê Kim H là có căn cứ và nhằm ổn định cuộc sống cho bà Tr. Vì vậy căn cứ Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Hiền Tr.

[3] Về quan hệ con chung: Bà Trần Thị Hiền Tr và ông Lê Kim H xác định có 02 người con chung là Lê Kim Hoàng Y, sinh ngày 04/12/2014 và Lê Kim Hoàng G, sinh ngày 10/6/2016.

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, bà Trần Thị Hiền Tr có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu ông Lê Kim H đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Tại bản trình bày ý kiến gửi đến Tòa án ngày 01 tháng 11 năm 2023 của ông Lê Kim H, ông Lê Kim H đồng ý giao 02 người con chung là Lê Kim Hoàng Yến, sinh ngày 04/12/2014 và Lê Kim Hoàng G, sinh ngày 10/6/2016 cho bà Trần Thị Hiền Tr trực tiếp nuôi dưỡng.

Xét thấy việc giao con chung cho ai nuôi dưỡng phải đảm bảo cuộc sống cũng như tương lai của con chung và điều kiện thực tế của mỗi bên. Hiện tại con chung đang được bà Trần Thị Hiền Tr chăm sóc nuôi dưỡng, bản thân bà Tr có nghề nghiệp ổn định để đảm bảo cuộc sống cho các con chung. Vì vậy cần giao 02 con chung cho bà Tr tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng 02 con chung là phù hợp.

Bà Trần Thị Hiền Tr không yêu cầu ông Lê Kim H đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung nên không đề cập đến.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Trần Thị Hiền Tr và Lê Kim H xác định không có nên không đề cập đến.

[5] Về án phí: Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bà Trần Thị Hiền Tr phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc tranh chấp *"Ly hôn, nuôi con chung"* của bà Trần Thị Hiền Tr đối với ông Lê Kim H

Căn cứ Điều: 28; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 39; khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Tuyên Xử:

1.Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Trần Thị Hiền Tr được ly hôn với ông Lê Kim H.

2.Về quan hệ con chung: Giao 02 con chung là Lê Kim Hoàng Y, sinh ngày 04/12/2014 và Lê Kim Hoàng G, sinh ngày 10/6/2016 cho bà Trần Thị Hiền Tr trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Ông Lê Kim H không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3.Về tài sản chung, nợ chung: Bà Trần Thị Hiền Tr và ông Lê Kim H xác định không có.

4.Về án phí: Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000đ bà Trần Thị Hiền Tr phải chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ bà Trang đã nộp tại biên lai thu số 0001733 ngày 21/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Như vậy bà Trần Thị Hiền Tr đã nộp đủ án phí Hôn nhân gia đình;

5.Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án, hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Người tham gia tố tụng;
- Viện KSND huyện Hòa Vang;
- UBND xã Hòa Châu;
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Hữu Khánh